

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHỦ LÝ
TỈNH HÀ NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 30/2023/HS-ST

Ngày 03 - 4 - 2023

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHỦ LÝ - TỈNH HÀ NAM**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Bà Nguyễn Thị Xuyên.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Nguyễn Thị Huê và bà Lê Thị Tuyết Thanh.

Thư ký phiên toà: Bà Phạm Hồng Liên - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam tham gia phiên toà: Ông Trương Hoàng Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 17/2023/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 25/2023/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Nguyễn Quốc T, sinh năm 2000 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn P và bà Nguyễn Thị N; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 08/10/2022; bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

2/ Đỗ Duy H, sinh năm 2000 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Duy H và bà Trần Thị T; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 08/10/2022; bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

3/ Nguyễn Tiến D, sinh năm 2000 tại Hà Nội; nơi cư trú: Thôn 4, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn K và bà Trần Thị S; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 30/9/2022 đến ngày 08/10/2022; bị cáo tại ngoại tại địa phương theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

1/ Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 2003, trú tại: Thôn 7, xã LH, huyện PT, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

2/ Chị Lê Thị Hoài T, sinh năm 2003, trú tại: Thôn 5, xã TH, huyện YL, tỉnh Vĩnh Phúc; vắng mặt.

3/ Chị Nguyễn Phạm Phương Q, sinh năm 2003; trú tại: Thôn AD, xã TH, huyện TT, thành phố Hà Nội; có mặt.

4/ Chị Lê Thị Quỳnh N, sinh năm 2003; trú tại: Số 27, PSM, phường NN, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; vắng mặt.

5/ Anh Đào Xuân B, sinh năm 2000; Nơi ĐKKHKT: Thôn 8, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: 0917 - S2.17 - Vinhomes Ocean Pack,ĐT, GL, Hà Nội; vắng mặt.

6/ Anh Trần Minh Q, sinh năm 2002; Nơi ĐKKHKT: Đội 2 TB, xã VT, huyện UH, thành phố Hà Nội; Chỗ ở: CT 15 Khu đô thị VH, quận LB, thành phố Hà Nội; vắng mặt.

7/ Chị Nguyễn Thị Minh C, sinh năm 2003; Trú tại: Số 17 LK, phường LS, thành phố TH, tỉnh Thanh Hóa; có mặt.

* *Người làm chứng:* Anh Trần Văn T, sinh năm 1989; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng ngày 13, 14/9/2022, Nguyễn Tiến D nhận được tin nhắn qua mạng xã hội Facebook của một người hỏi mua 25 tài khoản ngân hàng với giá 2.000.000 đồng/thẻ, người này yêu cầu mỗi người đứng tên chủ thẻ chỉ được làm tối đa 03 tài khoản và kèm theo sim điện thoại đăng ký để nhận mật khẩu kích hoạt và mã OTP, bản phô tô căn cước công dân của chủ tài khoản. D nhận lời rồi nói với Nguyễn Quốc T, T đồng ý. Sau đó T rủ Đỗ Duy H tham gia làm cùng, T nói: “tao có cái mối bán tài khoản ngân hàng, họ đặt 25 thẻ ATM, mỗi thẻ họ trả 2.000.000 đồng do thằng D giới thiệu, mày có tham gia thì gom thẻ cùng tao cho đủ 25 thẻ mang bán”, “Thẻ của ai thì người ấy được nhận tiền, khi đi giao dịch thì một người ở ngoài chờ, một người vào giao dịch, nếu bị bắt thì nhận hết trách nhiệm” thì H đồng ý. T mua 12 chiếc thẻ sim điện thoại Vietnammobile (loại sim rác) rồi đưa cho H 05 sim để sử dụng đăng ký mở tài khoản ngân hàng. Sau đó, T sử dụng căn cước công dân của mình mở 03 tài khoản ngân hàng gồm 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank, 01 tài khoản ngân hàng AB Bank và 01 tài khoản ngân hàng SeABank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký là số 0589600493. Đỗ Duy H sử dụng căn cước công dân của mình mở 03 tài khoản ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng AB Bank, số điện thoại đăng ký: 0589390920; 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank và 01 tài khoản ngân hàng SeABank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký là số 0584526570.

Để có đủ số lượng tài khoản ngân hàng, Nguyễn Quốc T đã nhờ và đưa cho Nguyễn Thị H 02 thẻ sim điện thoại Vietnammobile để sử dụng mở 02 tài khoản thẻ ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank, số điện thoại đăng ký: 0589377127 và 01 tài khoản ngân hàng TP Bank, số điện thoại đăng ký: 0598749464. T tiếp tục gặp Lê Thị Hoài T, Nguyễn Phạm Phương Q và Lê Thị Quỳnh N trao đổi, tHết phục với lý do T cần thẻ Ngân hàng để chạy chương trình quảng cáo bán hàng online rồi đưa cho T, Q và N mỗi người 01 thẻ sim điện thoại Vietnammobile để sử dụng mở tài khoản thẻ ngân hàng và nói mỗi tài khoản sẽ hỗ trợ 150.000 đồng tiền xăng xe đi lại thì T, Q, N đồng ý. Lê Thị Hoài T đã mở 03 tài khoản ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank, số điện thoại đăng ký:

0975965903, 01 tài khoản ngân hàng AB Bank và 01 tài khoản ngân hàng SeABank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký: 0566436708. Nguyễn Phạm Phương Q đã mở 03 tài khoản ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank, 01 tài khoản ngân hàng SeA Bank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký 0584526589 và 01 tài khoản ngân hàng AB Bank, số điện thoại đăng ký 0566436708. Lê Thị Quỳnh N đã mở 03 tài khoản Ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank, 01 tài khoản ngân hàng AB Bank và 01 tài khoản ngân hàng SeABank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký: 0584561782. Sau khi được các ngân hàng cấp thẻ ATM những người này đều đã đưa lại cho T gồm thẻ ATM, thẻ sim điện thoại đã sử dụng đăng ký mở tài khoản ngân hàng và bản phô tô Căn cước công dân của mình nhưng T chưa đưa số tiền 150.000 đồng/ thẻ cho T, Q và N.

Đỗ Duy H đã nhờ và đưa cho Đào Xuân B 01 thẻ điện thoại Vietnammobile để sử dụng mở 03 tài khoản ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng TP Bank, 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank và 01 tài khoản ngân hàng ACB Bank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký: 0589658540. Thông qua Bách giới thiệu, H tiếp tục gọi điện thoại cho Trần Minh Q và Nguyễn Thị Minh C để vận động, thuyết phục và đưa cho Q 02 sim điện thoại, đưa cho C 01 sim điện thoại để sử dụng làm thẻ Ngân hàng. H nói với Q, C mỗi tài khoản sẽ hỗ trợ 150.000 đồng để đi lại. Trần Minh Q đã mở 02 tài khoản ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng TP bank, số điện thoại đăng ký: 0589432993 và 01 tài khoản ngân hàng ACB Bank, số điện thoại đăng ký: 058943925. Nguyễn Thị Minh C đã mở 02 tài khoản ngân hàng gồm: 01 tài khoản ngân hàng AB Bank và 01 tài khoản ngân hàng SeABank, đều sử dụng số điện thoại đăng ký: 0584525276. Khi Q và C nhận được các thẻ do ngân hàng cấp đều đã đưa lại cho H gồm các thẻ ngân hàng (thẻ ATM), thẻ sim điện thoại sử dụng để đăng ký tài khoản và bản phô tô Căn cước công dân của mình, nhưng H chưa đưa số tiền 150.000 đồng/ thẻ cho Q, C.

Khoảng 12 giờ ngày 29/9/2022, Nguyễn Quốc T gọi điện thoại bảo Nguyễn Tiến D làm cho 01 thẻ ATM, D đồng ý sử dụng số sim điện thoại T đưa cho và căn cước công dân của mình mở 01 tài khoản ngân hàng OCB Bank, số điện thoại đăng ký: 0583601805. Đến khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biên kiểm soát 29V3-459.87 đi đến phòng trọ gặp H, H đưa cho T 10 thẻ ATM, 05 sim điện thoại đã đăng ký mở thẻ ngân hàng và 04 bản phô tô căn cước công dân của các chủ thẻ. T cầm các thẻ ngân hàng H đưa cho rồi chở H đi gặp D ở quán nước cạnh đường Quốc lộ 1A cũ thuộc địa phận huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội. D đưa cho T 01 chiếc thẻ ATM, thẻ sim điện thoại và bản phô tô căn cước công dân của mình. Sau đó, D nhấn số điện thoại của T cho người đã đặt mua tài khoản thẻ ngân hàng để T và người này chủ động liên lạc trực tiếp giao dịch mua bán với nhau. Trong lúc T, H và D đang ngồi tại quán nước thì có số điện thoại 0842.692286 gọi vào số máy điện thoại 0364.315.960 của T tự giới thiệu tên là “Khánh” ở thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam là người đã đặt mua thẻ ATM trước đó và hẹn T mang thẻ về thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam để giao dịch mua bán, T đồng ý. Khoảng 19 giờ cùng ngày, T điều khiển xe mô tô biên kiểm soát 29V3-459.87 chở H đi về điểm hẹn với người nam giới tên “Khánh”, T bảo H đứng bên ngoài đợi còn một mình đi vào trong quán Green Coffee trên đường Trường Chinh, thành phố Phủ Lý để gặp “Khánh” trước. Khi T đi vào gặp “Khánh”,

“Khánh ” rủ T đi đến quán Vương Chim thuộc địa phận tổ 10, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý để ăn uống và nói với T “mày lấy thẻ để anh kiểm tra xem có phải giả không” thì T gọi điện thoại bảo H mang thẻ ngân hàng (thẻ ATM), 11 sim điện thoại và các bản phô tô căn cước công dân của chủ thẻ đưa cho “Khánh” kiểm tra, xong “Khánh” đưa trả cho T số tiền 50.000.000 đồng, T vừa cầm số tiền “Khánh” đưa cho thì bị Phòng an ninh mạng và phòng chống tội phạm công nghệ cao Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang.

Ngày 30/9/2022, Nguyễn Tiến D và Đỗ Duy H đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân.

* Vật chứng, tài sản thu giữ gồm:

- Số tiền 50.000.000 đồng.
- 25 thẻ ATM gồm: 06 thẻ ATM của ngân hàng AB Bank; 06 thẻ ATM của ngân hàng Sea Bank; 03 thẻ ATM của ngân hàng TP Bank; 08 thẻ ATM của ngân hàng OCB Bank; 02 thẻ ATM của ngân hàng ACB Bank.
- 11 thẻ sim điện thoại của nhà mạng Vietnammobile.
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 Core, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0842692286; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0587841101 và 01 điện thoại di động Iphone 7 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Vinaphone có dòng số 898402000.
- 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số: 29V3-459.87 và 01 đăng ký xe mô tô.

Ngày 30/9/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Phủ Lý thi hành Lệnh khám xét khẩn cấp số 102, 103, 105 đối với chỗ ở của Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D tại thôn 4, xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội; Lệnh khám xét khẩn cấp số 104, 106 đối với nơi ở của Đỗ Duy H và Nguyễn Tiến D tại số 0917 tòa nhà S2.17 khu đô thị Vinhomes Oceanpark, xã ĐT, huyện GL, thành phố Hà Nội. Kết quả, không thu giữ đồ vật, tài liệu gì liên quan đến vụ án.

* Tại bản cáo trạng số 23/CT-VKS-PL ngày 27 tháng 02 năm 2023 Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý, tỉnh Hà Nam đã truy tố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H và Nguyễn Tiến D về tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng” theo quy định tại khoản 1 Điều 291 của Bộ luật Hình sự.

* Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý trình bày luận tội: Giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo như đã nêu trong bản cáo trạng không thay đổi, bổ sung gì thêm. Sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, đề nghị: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H và Nguyễn Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 291; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 50; Điều 36 (đối với tất cả các bị cáo); điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H); khoản 2 Điều 51 (đối với Đỗ Duy H và Nguyễn Tiến D) của Bộ luật Hình sự. Xử phạt các bị cáo:

Nguyễn Quốc T, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo từ 15 đến 18 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ là 08 ngày, quy đổi thành 24 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập đối với các bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt để sung Ngân sách Nhà nước.

Đỗ Duy H từ 12 đến 15 tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian bị tạm giữ là 08 ngày, quy đổi thành 24 ngày cải tạo không giam giữ. Khấu trừ từ 5% đến 10% thu nhập đối với bị cáo trong thời gian chấp hành hình phạt để sung Ngân sách Nhà nước.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị áp dụng Điều 35; khoản 4 Điều 291 của Bộ luật Hình sự: Phạt các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H mỗi bị cáo từ 30.000.000đ đến 40.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước; bị cáo Nguyễn Tiến D từ 20.000.000đ đến 30.000.000đ sung Ngân sách Nhà nước.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 47 của Bộ luật Hình sự: Đề nghị tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 50.000.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 Core, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0842692286; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0587841101 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Vinaphone có dòng số 898402000; tịch thu tiêu hủy 25 thẻ ATM và 11 thẻ sim điện thoại của nhà mạng Vietnamobile; trả lại Nguyễn Quốc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biên số: 29V3-459.87 và 01 đăng ký xe mô tô.

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án chị Nguyễn Phạm Phương Q và chị Nguyễn Thị Minh C trình bày: Các chị được Nguyễn Quốc T và Đỗ Duy H nhờ mở tài khoản thẻ ngân hàng với lý do chạy chương trình quảng cáo bán hàng online và sẽ hỗ trợ các chị 150.000đ/thẻ tiền xăng xe đi lại. Do tin tưởng và thiếu hiểu biết nên các chị đã làm thẻ ngân hàng đưa cho T và H. Đến nay các chị đề nghị giải quyết vụ án theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với người tham gia tố tụng là một số người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án và người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa nhưng trong hồ sơ vụ án đã có đầy đủ lời khai của họ, được cơ quan điều tra tiến hành lấy lời khai theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định pháp luật.

[3] Về tội danh: Tại phiên tòa, các bị cáo đã khai, thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý đã nêu. Lời khai nhận của các bị cáo được thẩm tra tại phiên tòa phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ của vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng ngày 13, 14/9/2022, Nguyễn Tiến D nhận lời mua bán 25 tài khoản ngân hàng (thẻ ATM) với giá 2.000.000 đồng/thẻ rồi giới thiệu cho Nguyễn Quốc T. T rủ Đỗ Duy H cùng tham gia. Sau đó T, H cung cấp sim điện thoại và nhờ bạn bè đứng tên đăng ký mở tài khoản tại các ngân hàng khác nhau và hứa chi hỗ trợ mỗi tài khoản là 150.000đ. Sau khi nhận được các thẻ ATM, sim điện thoại dùng để đăng nhập và bản phô tô Căn cước công dân của chủ tài khoản thì T, H mang đến thành phố Phủ Lý để bán. Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 29/9/2022, tại quán Vương Chim thuộc tổ 10, phường Hai Bà Trưng, thành phố Phủ Lý khi T giao cho người đàn ông tên “Khánh” là người đã đặt mua trước đó 25 thẻ ATM và nhận số tiền 50.000.000 đồng thì bị lực lượng Công an tỉnh Hà Nam phát hiện bắt quả tang, người đàn ông tên “Khánh” bỏ chạy thoát.

Hành vi nêu trên của các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H và Nguyễn Tiến D đã phạm tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 291 của Bộ luật Hình sự. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phủ Lý truy tố đối với các bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật.

Về vai trò của từng bị cáo trong vụ án: Nguyễn Quốc T là người khởi xướng và trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội nên giữ vai trò là người tổ chức; các bị cáo Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D là người thực hiện và cung cấp thẻ ngân hàng nên giữ vai trò đồng phạm là người thực hành.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo:

Về nhân thân: Các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H là người có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự; bị cáo Nguyễn Tiến D trước khi thực hiện hành vi phạm tội này cũng đã bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Hện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh khởi tố vụ án, khởi tố bị can về tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”, nhưng bị cáo D không lấy đó làm bài học để rèn luyện chính mình mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; các bị cáo Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D sau khi thực hiện hành vi phạm tội đã ra đầu thú. Vì vậy, bị cáo Nguyễn Quốc T được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự; bị cáo Đỗ Duy H được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Tiến D

được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ Luật Hình sự.

[5] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sự am hiểu nhất định về pháp luật quy định mở tài khoản tại ngân hàng, nhận thức được hành vi mua bán tài khoản ngân hàng chưa được phép của cơ quan, tổ chức có thẩm quyền là vi phạm pháp luật song vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền để phục vụ cho nhu cầu cá nhân nên đã bất chấp pháp luật xâm phạm đến bảo mật thông tin về tài khoản Ngân hàng mà không được sự cho phép của Ngân hàng hoặc cơ quan có thẩm quyền, qua đó xâm phạm đến lợi ích của cá nhân, xâm phạm trật tự an ninh xã hội. Vì vậy, việc xét xử nghiêm minh hành vi phạm tội này là cần thiết, với mức hình phạt tương xứng tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện. Cần áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo nhằm dẫn dắt, giáo dục và phòng ngừa chung trong cộng đồng.

Khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, cần xem xét để khấu trừ một phần thu nhập của các bị cáo theo quy định pháp luật. Tại phiên tòa, các bị cáo xác định mức thu nhập bình quân hàng tháng là 3.000.000đ, nên cần khấu trừ một phần thu nhập theo quy định tại Điều 36 của Bộ luật Hình sự để nộp vào Ngân sách Nhà nước.

- Hình phạt bổ sung: Mục đích mua bán trái phép thông tin về tài khoản Ngân hàng của các bị cáo nhằm trục lợi bất chính về kinh tế nên để đảm bảo tính nghiêm minh của loại tội phạm này cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo theo quy định tại Điều 35; khoản 4 Điều 291 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về các tình tiết khác của vụ án:

- Đối với đối tượng tên “Khánh” là người liên lạc với Nguyễn Tiến D và Nguyễn Quốc T nhằm trao đổi, mua bán trái phép thông tin về tài khoản Ngân hàng đến nay chưa xác định được nhân thân, lai lịch, nên chưa có căn cứ để xử lý trong vụ án này.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với số tiền 50.000.000 đồng thu giữ của Nguyễn Quốc T là tiền do phạm tội mà có cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 25 thẻ ATM gồm: 06 thẻ ATM của ngân hàng AB Bank; 06 thẻ ATM của ngân hàng Sea Bank; 03 thẻ ATM của ngân hàng TP Bank; 08 thẻ ATM của ngân hàng OCB Bank; 02 thẻ ATM của ngân hàng ACB Bank và 11 thẻ sim điện thoại của nhà mạng Vietnammobile sử dụng vào mục đích phạm tội, đến nay không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 Core, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0842692286 của đối tượng “Khánh” bỏ lại hiện trường, là phương tiện “Khánh” liên hệ mua bán trái phép thông tin về tài khoản Ngân hàng nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 11 Pro Max, màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0587841101 và sim số 0364315960 của Nguyễn

Quốc T sử dụng vào việc thực hiện hành vi phạm tội cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu iPhone 7 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Vinaphone có dòng số 898402000 là tài sản của Đỗ Duy H sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội nên cần tịch thu sung Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số: 29V3-459.87 và 01 đăng ký xe mô tô là tài sản của Nguyễn Quốc T không sử dụng vào mục đích phạm tội, cần trả lại cho Nguyễn Quốc T.

[8] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án thực hiện theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 291; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 36; Điều 47; Điều 50; Điều 35 (đối với tất cả các bị cáo); điểm i khoản 1 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Quốc T); điểm i khoản 1, khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo Đỗ Duy H); khoản 2 Điều 51 (đối với bị cáo Nguyễn Tiến D) của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D phạm tội “Mua bán trái phép thông tin về tài khoản ngân hàng”.

[2] Xử phạt:

- Bị cáo Nguyễn Quốc T 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 08 ngày (08 ngày tạm giữ = 24 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

- Bị cáo Nguyễn Tiến D 15 (mười lăm) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 08 ngày (08 ngày tạm giữ = 24 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

- Bị cáo Đỗ Duy H 12 (mười hai) tháng cải tạo không giam giữ, được trừ thời gian bị cáo đã bị tạm giữ là 08 ngày (08 ngày tạm giữ = 24 ngày cải tạo không giam giữ). Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội nhận được bản sao bản án và quyết định thi hành án.

Trong trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 của Luật thi hành án hình sự.

- Khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo mỗi tháng là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) trong thời gian chấp hành án phạt cải tạo không giam giữ để nộp Ngân sách Nhà nước.

Giao các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D cho Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian chấp hành án cải tạo không giam giữ. Gia đình các bị cáo T, H, D phối hợp với Ủy ban nhân dân xã TH, huyện PT, thành phố Hà Nội trong việc giám sát, giáo dục đối với các bị cáo.

[3] Về hình phạt bổ sung:

- Phạt các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H, mỗi bị cáo 30.000.000đ (ba mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

- Phạt bị cáo Nguyễn Tiến D 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước 50.000.000đ (năm mươi triệu đồng); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung Galaxy J4 Core, màu xanh, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0842692286; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 11 Pro Max, màu đen đã qua sử dụng, bên trong lắp sim số 0587841101 và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 7 màu đỏ, đã qua sử dụng, bên trong lắp sim Vinaphone có dòng số 898402000.

- Tịch thu tiêu hủy 25 thẻ ATM và 11 thẻ sim điện thoại của nhà mạng Vietnammobile.

- Trả lại Nguyễn Quốc T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Airblade biển số: 29V3-459.87 và 01 đăng ký xe mô tô.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng như trong biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng lập ngày 01/3/2023 giữa Cơ quan CSĐT Công an thành phố Phủ Lý với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phủ Lý và ủy nhiệm chi số 21 lập ngày 07/3/2023).

[5] Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc các bị cáo Nguyễn Quốc T, Đỗ Duy H, Nguyễn Tiến D mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Quyền kháng cáo đối với bản án: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tối cao;
- TAND tỉnh Hà Nam;
- VKSND tỉnh Hà Nam;
- VKSND thành phố Phủ Lý;
- Cơ quan CSĐT Công an TP Phủ Lý;
- Cơ quan THAHS CA TP Phủ Lý;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Phủ Lý;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ đến vụ án;
- Lưu hồ sơ.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Xuyên